

Ngày kiểm tra: 22/12/2023

Môn: Ngữ văn, Lớp 10

(Đáp án và hướng dẫn chấm gồm 03 trang)

I. HƯỚNG DẪN CHUNG

1. Bản Hướng dẫn định hướng các yêu cầu cơ bản của đề bài, giám khảo cần nắm vững đáp án, biểu điểm để đánh giá hợp lý các mức độ năng lực của học sinh.

2. Do đặc trưng của môn Ngữ văn nên giám khảo cần linh hoạt trong quá trình chấm, khuyến khích đối với những bài làm có cảm xúc, sáng tạo, biết vận dụng kiến thức để mở rộng, khơi sâu vấn đề. Những bài viết đủ ý nhưng diễn đạt vụng, không cho điểm tối đa.

3. Tổng điểm toàn bài là 10.0; sau khi cộng điểm toàn bài, có thể làm tròn đến 0,1 chữ số thập phân. Ví dụ: 5.25=5.3; 5.75=5.8

II. ĐÁP ÁN:

Câu	Nội dung	Điểm
Đọc – hiểu	Đọc văn bản và trả lời câu hỏi	6,0
1	Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích.	1,0
	Phương thức biểu đạt chính: Nghị luận * Hướng dẫn chấm: - Trả lời như trên: 1,0 điểm - Trả lời khác hoặc không trả lời: Không cho điểm	
2	Trong đoạn trích, tác giả nhắc đến những thói quen xấu nào?	1,0
	Trong đoạn trích, tác giả nhắc đến những thói quen xấu: <i>Cẩu thả, tàn mạn, luôn tiện tay vứt mọi thứ ra xung quanh hoặc ngoài đường, ghen ghét, lười biếng, buông trôi, ngồi gác chân lên ghế, đội mũ trong phòng họp, nói tục, văng bậy, tham lam ích kỷ...</i> * Hướng dẫn chấm: - Trả lời như trên: 1,0 điểm - Trả lời thiếu 2 thói quen xấu: trừ 0,25 điểm - Trả lời khác hoặc không trả lời: Không cho điểm	
3	Theo tác giả, tại sao có thói quen biết là xấu nhưng nhiều người lại không thể sửa chữa?	1,0
	Theo tác giả, có thói quen biết là xấu nhưng nhiều người lại không thể sửa chữa vì: - thiếu nghị lực - tự buông trôi hoặc tự quá yêu mình - thiếu cố gắng Hướng dẫn chấm: - Trả lời như trên: 1,0 điểm - Trả lời thiếu 1 ý: trừ 0,25 điểm - Trả lời khác hoặc không trả lời: Không cho điểm	
4	Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong câu:	1,0

	<i>Chăm chỉ, ngăn nắp, làm gì thì đến nơi đến chốn, đúng giờ, có tinh thần trách nhiệm, hay giúp đỡ người khác, có lòng khoan dung là thói quen luôn đáng khuyến khích.</i> - Biện pháp tu từ được sử dụng trong câu là liệt kê: <i>Chăm chỉ, ngăn nắp, làm gì thì đến nơi đến chốn, đúng giờ, có tinh thần trách nhiệm, hay giúp đỡ người khác, có lòng khoan dung</i> (HS có thể trả lời: liệt kê những thói quen tốt) * Hướng dẫn chấm: - Học sinh nêu đúng tên gọi của biện pháp tu từ nêu trên (0,25 điểm) và chỉ ra yếu tố ngôn ngữ thể hiện biện pháp đó (0,25 điểm) - Học sinh không gọi được tên biện pháp tu từ thì không cho điểm ý này. - Học sinh gọi được tên biện pháp tu từ nhưng không chỉ ra biểu hiện thì đạt 0,25 điểm. - Học sinh trả lời sai/không trả lời: 0,0 điểm - Tác dụng: + Lời văn mạch lạc, cụ thể, rõ ràng, biểu cảm; hiệu quả diễn đạt cao. + Người đọc hiểu đầy đủ những thói quen tốt mà tác giả nhắc đến. * Hướng dẫn chấm: - Nêu đầy đủ 2 ý trên thì đạt 0,5 điểm - Học sinh chỉ nêu được 1 ý thì đạt 0,25 điểm. - Học sinh trả lời sai/không trả lời: 0,0 điểm * Lưu ý: HS có thể diễn đạt khác, nhưng đúng với tinh thần của đáp án thì vẫn cho điểm tối đa.	
5	Bài học sâu sắc nhất mà em rút ra từ đoạn trích là gì? Học sinh rút ra được bài học sâu sắc nhất với bản thân và lí giải thuyết phục, chẳng hạn: + <i>Biết tạo thói quen tốt, sửa thói quen xấu.</i> + <i>Biết điều khiển thói quen của mình.</i> + * Hướng dẫn chấm: - <i>Nêu được bài học sâu sắc nhất: 0,5 điểm</i> - <i>Lý giải thuyết phục: 0,5 điểm.</i> * Lưu ý: HS rút ra bài học khác và có lí giải thuyết phục vẫn cho điểm tối đa. Tùy vào câu trả lời của học sinh, giáo viên linh hoạt cho các mức điểm.	1,0
6	Theo em, thói quen tốt nào cần thiết nhất đối với một học sinh? Vì sao? - Học sinh đưa ra một thói quen tốt mà bản thân cho rằng là cần thiết nhất đối với một học sinh (Ví dụ: <i>chuẩn bị bài trước khi đến lớp; biết sắp xếp kế hoạch học tập hợp lí; tự giác trong học tập...</i>) - Lí giải thuyết phục. * Hướng dẫn chấm: - <i>Nêu được thói quen tốt: 0,5 điểm</i> - <i>Lý giải thuyết phục: 0,5 điểm.</i> * Lưu ý: HS đưa ra thói quen tốt khác và có lí giải thuyết phục vẫn cho điểm tối đa. Tùy vào câu trả lời của học sinh, giáo viên linh hoạt cho các mức điểm.	1,0

Viết	Vứt rác bừa bãi là thói quen phổ biến của nhiều người. Em hãy viết bài văn nghị luận thuyết phục mọi người từ bỏ thói quen này.	4,0
	a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận: Có đủ 3 phần, mỗi phần thực hiện được nhiệm vụ: Mở bài giới thiệu được vấn đề, Thân bài triển khai vấn đề, Kết bài khái quát lại vấn đề	0,25
	b. Xác định đúng vấn đề nghị luận: Thuyết phục mọi người từ bỏ thói quen xả rác bừa bãi.	0,25
	c. Triển khai vấn đề nghị luận: HS có thể triển khai vấn đề theo nhiều cách khác nhau, cơ bản đảm bảo các yêu cầu sau: * Giải thích thế nào là thói quen xả rác bừa bãi: Vứt rác bừa bãi là vứt rác tùy ý, không đúng nơi quy định, vứt mọi nơi mọi lúc.	3,0 0,5
	* Thực trạng: + Rác thải được vứt ngổn ngang ở những nơi công cộng như bệnh viện, nhà trường, các danh lam thắng cảnh... + Nhiều người có thói quen tiện đâu vứt đó. +	0,5
	* Những lí do để mọi người nên từ bỏ thói quen vứt rác bừa bãi: - Hành động vứt rác bừa bãi sẽ gây ô nhiễm môi trường; phát sinh hàng loạt các dịch bệnh nguy hiểm và có thể ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe và đời sống con người. - Vứt rác bừa bãi làm mất cảnh quan sinh thái, các khu du lịch hay danh lam thắng cảnh. - Gây tổn hại tiền của cho nhà nước để xử lí rác thải. - Người có thói quen này sẽ nhận lại ánh nhìn không thiện cảm của người khác, trở thành người kém văn minh, thiếu ý thức. -	1,0
	* Những giải pháp để từ bỏ thói quen vứt rác bừa bãi: - Mỗi người cần tự giác nâng cao ý thức của bản thân trong việc bảo vệ môi trường. - Lên án, phê phán những hành vi vứt rác bừa bãi. - Tuyên truyền cho gia đình, những người xung quanh cần vứt rác, xử lí rác đúng nơi quy định. - Tích cực tham gia các hoạt động thu gom rác thải, bảo vệ môi trường như: <i>Ngày thứ bảy tình nguyện, ngày chủ nhật xanh</i> ,... -	1,0
	e. Chính tả: Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp.	0,25
	d. Sáng tạo: Có cách diễn đạt, trình bày vấn đề sáng tạo, suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ	0,25

----- Hết -----

Họ và tên học sinh:.....Lớp.....SBD.....

ĐỀ

I. ĐỌC – HIỂU (6,0 điểm)

Đọc đoạn trích:

Trên đời có rất nhiều thói quen, tốt và không tốt, thậm chí là thói quen xấu.

Chăm chỉ, ngăn nắp, làm gì thì đến nơi đến chốn, đúng giờ, có tinh thần trách nhiệm, hay giúp đỡ người khác, có lòng khoan dung là thói quen luôn đáng khuyến khích.

Cẩu thả, tản mạn, luôn tiện tay vứt mọi thứ ra xung quanh hoặc ngoài đường, ghen ghét, lười biếng, buông trôi, ngồi gác chân lên ghế, đội mũ trong phòng họp, nói tục, văng bậy, tham lam ích kỷ... là thói quen xấu.

Có thói quen biết là xấu nhưng nhiều người thiếu nghị lực, khó sửa chữa như nghiện rượu, nói bậy, tật xấu, không tự giác, đánh bạc, chơi dè... mà có lẽ người có thói quen đẩy tự buông trôi hoặc tự quá yêu mình, thiếu cố gắng nên cứ hứa sẽ sửa chữa nhưng bao năm vẫn y nguyên, nói vui là vẫn theo ông : “Nguyễn Y Vân”

Thói quen có thể có loại không hại đến ai như thói quen thức khuya, thói quen ngả lưng sau bữa ăn, thói quen đọc mấy tờ báo cho dễ ngủ... Nhưng có thói quen có thể làm hại chính mình hoặc gây phiền hà cho người khác như thói quen ngủ dậy muộn, đi làm không đúng giờ, thói rung đùi ngay cả nơi công cộng...

.....

Ai cũng có nhiều thói quen trong đời và đôi khi nó thành thâm căn cố đế, khó sửa, khó đổi thay. Chỉ những ai tự biết mình, tự sáng suốt, có nghị lực...mới dễ thành công trong đời vì biết điều khiển thói quen của mình.

(Trích “Thói quen”- đoạn văn của Băng Sơn)

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích.

Câu 2. Trong đoạn trích, tác giả nhắc đến những thói quen xấu nào?

Câu 3. Theo tác giả, tại sao có thói quen biết là xấu nhưng nhiều người lại không thể sửa chữa?

Câu 4. Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong câu:

Chăm chỉ, ngăn nắp, làm gì thì đến nơi đến chốn, đúng giờ, có tinh thần trách nhiệm, hay giúp đỡ người khác, có lòng khoan dung là thói quen luôn đáng khuyến khích.

Câu 5. Bài học sâu sắc nhất mà em rút ra từ đoạn trích là gì?

Câu 6. Theo em, thói quen tốt nào cần thiết nhất đối với một học sinh? Vì sao?

II. VIẾT (4,0 điểm)

Vứt rác bừa bãi là thói quen phổ biến của nhiều người. Em hãy viết bài văn nghị luận thuyết phục mọi người từ bỏ thói quen này.

----- **HẾT** -----